

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-ST
Ngày 12-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đức Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Quang Huy

Ông Trần Quang Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2018/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Vũ Quang H, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1983 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Số 29, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Tổ 8, khối 4, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đình N và bà Nguyễn Tiết L; vợ: Đinh Ngọc L1; con: Có 01 con sinh năm 2013; tiền sự: Không có; tiền án: Có 03 tiền án, cụ thể: Ngày 04/3/2005 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; ngày 25/7/2005 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt là 39 tháng tù; ngày 21/4/2011 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội cố ý gây thương tích; chấp hành xong phần hình phạt ngày 09/3/2012 (bị cáo chưa thi hành phần bồi thường dân sự). Danh chỉ bản số 045 do Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 13/12/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến nay - có mặt.

2. Hứa Viết T, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1983 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Số 13/5, đường T, phường Tam T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Số 18, đường Y, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp:

Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hứa Viết L2 và bà Đặng Thị X; vợ: Triệu Ngọc T1; con: Có 02 con; con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2011; tiền sự: Không, tiền án: Ngày 09/9/2009 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Ngày 27/02/2014 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản, chấp hành xong phần hình phạt ngày 08/10/2014 (đã được xóa án tích). Danh chỉ bản số 046 do Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 13/12/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến nay - có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Lý Văn T2, sinh năm 1982; trú tại: Số 07/18 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn - có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987 - vắng mặt.

+ Anh Hoàng Tuấn A1, sinh năm 1984 - vắng mặt

+ Ông Phạm Trọng Đ, sinh năm 1962 - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 55 phút ngày 12/12/2017 tại quán điện tử số 203, đường T, phường T, thành phố L, Tổ công tác của Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Hứa Viết T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lý Văn T2. Thu giữ của Lý Văn T2 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu của Hứa Viết T một xe mô tô biển kiểm soát 12K1- 1478. Tổ công tác đã đưa Hứa Viết T và Lý Văn T2 về trụ sở Công an thành phố Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Trên cơ sở lời khai của Hứa Viết T, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Vũ Quang H, thu giữ 01 túi ni lon kích thước 2,1 x 2,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng và 02 cục bột màu hồng; 01 túi ni lon diện 1,5 x 02cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi ni lon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu tại bếp và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone.

Tại Kết luận giám định số 30/KL - PC54 ngày 15/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Chất tinh thể trong gói giấy bạc thu giữ của Lý Văn Tuấn là chất ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng là 0,058 gam.

Chất tinh thể màu trắng hồng, 02 cục nhỏ màu hồng có trong túi ni lon màu trắng và chất tinh thể màu trắng có trong túi ni lon diện 1,5 x 02cm thu giữ khi

khám xét nơi ở của Vũ Quang H là chất ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng là 1,128 gam.

Chất tinh thể màu trắng thu tại bếp có trong túi ni lon thu giữ tại nhà bếp của Vũ Quang H có trọng lượng 60,50 gam không tìm thấy chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 92/KSĐT ngày 24/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Quang H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999; bị cáo Hứa Viết T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tại Cơ quan điều tra Hứa Viết T khai nhận: Sáng 12/12/2017, Hứa Viết T nhận 300.000đ của Lý Văn T2 tại nhà, sau đó hẹn với Lý Văn T2 đến quán điện tử tại số 203 đường T, phường T, thành phố L để nhận ma túy. Hứa Viết T đi xe máy đến nhà Vũ Quang H tại khu vực C, phường V, thành phố L mua với Vũ Quang H 01 gói ma túy giá 300.000đồng và đem ma túy ra quán điện tử giao cho Lý Văn T2 thì bị bắt quả tang.

Vũ Quang H khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 11/12/2017 Vũ Quang H ra khu vực phía sau Bưu điện tỉnh Lạng Sơn (gần quán cơm K) mua ma túy với người đàn ông tên "H1" (không rõ họ và địa chỉ) đem về nhà để sử dụng và bán lại cho người có nhu cầu. Sáng ngày 12/12/2017, khi đang sửa xe tự chế tại nhà có Hứa Viết T điện thoại hỏi mua 300.000 đồng ma túy dạng đá. Khi Hứa Viết T đến nhà bị cáo đã san một phần ma túy đá vào gói giấy bạc, đem ra cổng bán cho Hứa Viết T và nhận 300.000đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lý Văn T2 khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 12/12/2017, Lý Văn T2 cùng một người tên "H2" góp tiền để mua ma túy về sử dụng. Lý Văn T2 mượn điện thoại của "H2" gọi cho Hứa Viết T để hỏi mua ma túy, lúc đầu Hứa Viết T trả lời "không có" sau đó Lý Văn T2 lại tiếp tục điện cho Hứa Viết T để hỏi mua 300.000đ ma túy dạng đá thì Hứa Viết T trả lời "để T hỏi đã". Khoảng 10 giờ cùng ngày Hứa Viết T gọi điện thoại cho Lý Văn T2 bảo đến nhà Hứa Viết T tại số 18, đường Y, phường T, thành phố L để nhận tiền trước. Tại đây Lý Văn T2 đưa cho Hứa Viết T 300.000 đồng, Hứa Viết T mượn điện thoại của Lý Văn T2 để hỏi mua ma túy với một người nào đó xong hẹn Lý Văn T2 đến quán điện tử số 203, đường T, phường T, thành phố L để nhận ma túy. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, Hứa Viết T đem gói giấy bạc chứa ma túy cho Lý Văn T, khi vừa giao ma túy xong thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Người làm chứng: Hoàng Tuấn A và Nguyễn Tuấn A1 khai khoảng 08 giờ ngày 12/12/2017 anh đi đến nhà Vũ Quang H và cùng nhau sửa xe, khoảng 10 giờ 30 phút thì có Hứa Viết T đi đến. Hai người đứng nói chuyện gì đó được một lúc ở ngoài cổng anh không nghe rõ, sau đó thấy Vũ Quang H nhờ Hứa Viết T đi đôi bầu lọc gió để lắp vào xe đang sửa. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì có Nguyễn Tuấn A1 đến, được một lúc thì thấy lực lượng Công an đến khám xét và đưa các anh về trụ sở Công an thành phố để làm rõ.

Người chứng kiến ông Phạm Trọng Đ trình bày: Khoảng 11 giờ ngày 12/12/2017, khi đi qua quán điện tử số 203 đường T, phường T, thành phố Lạng Sơn được Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn mời chứng kiến kiểm tra hai thanh niên tên là Lý Văn T2 và Hứa Viết T. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Lý Văn T2 đang mặc một gói giấy bạc bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. Lý Văn T2 khai đó là chất ma túy đá vừa mua được. Lực lượng Công an đã đưa Lý Văn T2 và Hứa Viết T cùng đồ vật và mời ông về trụ sở để lập biên bản.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã rút một phần cáo trạng truy tố đối với bị cáo Vũ Quang H từ điểm p khoản 2 Điều 194 xuống khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999. Với nhận định tại bản án hình sự số 51/2011/HS-ST ngày 21/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã nhận định Vũ Quang H có hai tiền án. Hành vi phạm tội lần thứ nhất ngày 08/8/2004 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã xét xử tại bản án số 17/2005/HS-ST ngày 04/3/2005; hành vi phạm tội lần thứ hai ngày 23/3/2005 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã xét xử tại bản án số 61/2005/HS-ST ngày 23/3/2005, khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần thứ hai thì bản án hình sự số 17/2005/HS-ST ngày 04/3/2005 chưa có hiệu lực pháp luật do đó lần phạm tội thứ hai không thuộc trường hợp tái phạm.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 73 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định cách tính thời hạn để xóa án tích: *Người bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới và bị Tòa án kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật thì thời hạn để xóa án tích cũ được tính lại kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính* và tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự 2015 hướng dẫn áp dụng có lợi cho người phạm tội, thấy rằng tại bản án hình sự số 51/2011/HS-ST ngày 21/4/2011 bị cáo Vũ Quang H bị kết án 18 tháng tù. Ngày 09/3/2012 bị cáo đã chấp hành xong phần hình phạt chính, tính đến ngày phạm tội lần này (12/12/2017) đã quá 02 năm. Với quy định như trên thì bị cáo Vũ Quang H đã được xóa án tích đối với hai bản án đã xét xử bị cáo từ năm 2005. Tuy nhiên tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2011/HS-ST ngày 21/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo chưa thi hành về phần bồi thường dân sự, nên vẫn bị coi là tái phạm. Về nhân thân bị cáo đang bị phơi nhiễm HIV, là lao động chính trong gia đình. Đối với bị cáo Hứa Viết T mặc dù không nhận tội, tuy nhiên trên cơ sở các lời khai, mối quan hệ giữa các bị cáo, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, cho thấy có đủ căn cứ chứng minh Hứa Viết T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Về nhân thân Hứa Viết T đã có hai tiền án (đã được xóa án tích) tuy nhiên vẫn phải khẳng định bị cáo có nhân thân xấu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Quang H, Hứa Viết T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999 đối với bị cáo Vũ Quang H; áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33 của Bộ luật Hình sự 1999 đối với bị cáo Hứa Viết T; xử phạt bị cáo Vũ Quang H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Hứa Viết Tú từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; không áp

dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy và không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì đã niêm phong sau giám định (chất ma túy); 01 bình thủy tinh, nắp bình có gắn ống hút.

Tịch thu của bị cáo Vũ Quang H 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có để sung Ngân sách Nhà nước; tịch thu 03 (ba) điện thoại di động để hóa giá sung Ngân sách Nhà nước cụ thể: 01 điện thoại di động của Hứa Viết T nhãn hiệu Lenovo màu trắng số IMEI 1: 86798310025174533; số IMEI 2: 867930025174541 máy bị vỡ nứt mặt màn hình; 01 điện thoại di động của Vũ Quang H nhãn hiệu Iphone 4 màu đen, model A1387 máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động của Lý Văn T2 nhãn hiệu Samsung màu trắng, số IMEI 355236030443015 điện thoại đã bị vỡ mặt màn hình.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 12K1- 1478 cho chị Triệu Ngọc T1 (vợ của bị cáo Hứa Viết T). Trả lại cho bị cáo Vũ Quang H 1.435.000 đồng (một triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Hứa Viết T nài ra sau khi bị bắt quả tang tại quán điện tử số 203 đường Trần Đăng N, phường T, thành phố L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, sau đó đưa về Công an thành phố Lạng Sơn tạm giữ. Bị cáo đã bị các cán bộ của Công an thành phố đánh đập, dùng nhục hình để nhận tội. Tuy nhiên bị cáo thừa nhận trong suốt thời gian giam giữ đến nay, bị cáo không có khiếu nại, tố cáo và cũng không có chứng cứ chứng minh. Vì vậy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn rút một phần cáo trạng truy tố đối với bị cáo Vũ Quang H từ điểm p khoản 2 Điều 194 xuống khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999. Vì vậy rút một phần Cáo trạng đề nghị truy tố bị cáo Vũ Quang H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Vũ Quang H phạm tội tại thời điểm trước khi Bộ luật Hình sự 2015 có hiệu lực pháp

luật, tuy nhiên việc áp dụng cách tính thời hạn để xóa án tích theo khoản 2 Điều 73 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng những quy định có lợi cho bị cáo tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự 2015 khi quyết định hình phạt là có căn cứ.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Hứa Viết T không thừa nhận có hành vi bán 01 gói ma túy tổng hợp cho Lý Văn T2 vào sáng 12/12/2017 tại quán điện tử 203 đường T, phường T, thành phố L. Tuy nhiên căn cứ biên bản bắt giữ quả tang lập ngày 12/12/2017, biên bản kiểm tra điện thoại và báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc của các thuê bao Vũ Quang H, Hứa Viết T và Lý Văn T2 sử dụng tại thời điểm phạm tội (12/12/2017) do Tập đoàn công nghiệp Viễn thông quân đội cung cấp, bản tự khai và các biên bản lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lý Văn T2, kết luận giám định số 30/KL - PC54 ngày 15/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Mặt khác tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận về tội danh và hình phạt; lời nói sau cùng các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Như vậy có đủ căn cứ khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Vũ Quang H và bị cáo Hứa Viết T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999 là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi mua bán trái phép ma túy của các bị cáo Vũ Quang H và Hứa Viết T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng tới sức khỏe, thiệt hại về kinh tế của cá nhân và gia đình, đồng thời là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Vũ Quang H là người nghiện chất ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, hiện nay đang mắc bệnh HIV và đã có 03 tiền án, tuy nhiên bị cáo đã chấp hành xong phần hình phạt chính từ ngày 09/3/2012 tính đến ngày phạm tội lần này (12/12/2017) đã quá 02 năm. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 73 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự 2015 hướng dẫn áp dụng có lợi cho người phạm tội thì bị cáo đã được xóa án tích. Tuy nhiên tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2011/HS-ST ngày 21/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo chưa thi hành về phần bồi thường dân sự, nên vẫn bị coi là tái phạm. Bị cáo Hứa Viết T đã có hai tiền án, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Quang H có một tình tiết tăng nặng là tái phạm; bị cáo Hứa Viết T không có tình tiết tăng nặng.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Quang H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang bị phơi nhiễm HIV và là lao động chính trong gia đình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 được xem xét khi quyết định hình phạt.

[8] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân các bị cáo, thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận. Bởi lẽ các bị cáo Vũ Quang H và Hứa Viết T đều phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là cần thiết, để các bị cáo cải tạo và sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần răn đe và phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Gồm có 02 phong bì đã niêm phong đựng mẫu vật (chất ma túy) sau giám định, 01 bình thủy tinh, nắp bình có gắn ống hút. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ và công cụ để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền tạm giữ của Vũ Quang H 1.735.000 đồng (một triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng) thấy rằng bị cáo đã bán ma túy cho Hứa Viết T được 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đây là khoản tiền thu được do giao dịch bất chính mà có, vì vậy tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại bị tạm giữ của Vũ Quang H 1.435.000 đồng (một triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo Vũ Quang H sử dụng là phù hợp

Còn 03 (ba) chiếc điện thoại di động đã thu giữ bao gồm: 01 chiếc điện thoại di động của Hứa Viết T nhãn hiệu Lenovo màu trắng số IMEI 1: 86798310025174533; số IMEI 2: 867930025174541 máy bị vỡ nứt mặt màn hình; 01 điện thoại di động của Vũ Quang H nhãn hiệu Iphone 4 màu đen, model A1387 máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động của Lý Văn T2 nhãn hiệu Sam sung màu trắng, số IMEI 355236030443015 điện thoại đã bị vỡ mặt màn hình. Thấy rằng các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã sử dụng vào việc phạm tội, vì vậy tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K1- 1478 bị tạm giữ khi bắt quả tang Hứa Viết T, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Triệu Ngọc T1 là vợ của bị cáo Hứa Viết T. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Đối với đối tượng có tên "H1" đã bán ma túy cho Vũ Quang H do bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lý Văn T2 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ trọng lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Lạng Sơn đã lập biên bản vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, Điều 33 của Bộ luật Hình sự 1999; đối với bị cáo Vũ Quang H áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2; 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Quang H và Hứa Viết T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Vũ Quang H 03 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (12/12/2017)

- Xử phạt bị cáo Hứa Viết T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (12/12/2017)

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì đã niêm phong sau giám định (chất ma túy); 01 bình thủy tinh, nắp bình có gắn ống hút.

- Tịch thu của bị cáo Vũ Quang H 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có sung ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu hóa giá 03 (ba) điện thoại di động để hóa giá sung Ngân sách Nhà nước cụ thể: 01 điện thoại di động của Hứa Viết T nhãn hiệu Lenovo màu trắng số IMEI 1: 86798310025174533; số IMEI 2: 867930025174541 máy bị vỡ nứt mặt màn hình; 01 điện thoại di động của Vũ Quang H nhãn hiệu Iphone 4 màu đen, model A1387 máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động của Lý Văn T2 nhãn hiệu Sam sung màu trắng, số IMEI 355236030443015 điện thoại đã bị vỡ mặt màn hình.

- Trả lại bị cáo Vũ Quang H 1.435.000đồng (một triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

(Vật chứng nói trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 04/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Lạng Sơn)

3. Án phí: Các bị cáo Vũ Quang H và Hứa Viết T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp LS;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Đức Hải